TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 01/2021/DS-PT Ngày: 04-01-2021 V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Thẩm phán: Bà Trương Tố Hương.

Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 04/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2020/TLPT-DS ngày 29/10/2020 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 188/2020/QĐ-PT ngày 18/11/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lý B, địa chỉ: Số MBK, ấp ĐS, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Sơn Thị Tuyết H, địa chỉ: Số MBK, ấp ĐS, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo văn bản ủy quyền ngày 07/6/2019 - có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Sơn Thị P, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Thạch Hoàng H, địa chỉ: Ấp ĐV, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Quốc T, địa chỉ: Ấp ĐV, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Sơn Thị Tuyết H, địa chỉ: Số MBK, ấp ĐS, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Hứa Minh T1, địa chỉ: Số CS QL1, ấp ĐS, xã TQ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người kháng cáo*: Ông Lý B, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lý B là bà Sơn Thị Tuyết H trình bày:

Vào ngày 23/3/2016, ông Lý B chạy xe mô tô nhãn hiệu WAYEC biển kiểm soát 83FD-BKMT (bà Sơn Thị Tuyết H làm chủ sở hữu) theo hướng từ Sóc Trăng về Bạc Liêu trong làn đường giành cho xe thô sơ. Khi chạy đến ngang lò ấp vịt ông T1 thì xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-KHB.SM (ông Phạm Quốc T làm chủ sở hữu) do ông Thạch Hoàng H điều khiển cùng chiều từ phía sau chạy tới va chạm với xe ông B điều khiển làm ông B ngã xuống đường và bị gãy xương đòn phải, 03 xương sườn phải số 02,03,04. Sau khi tai nạn xảy ra, do Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xác định lỗi hoàn toàn thuộc về ông B nên không giám định tỉ lệ tổn hại sức khỏe và không ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Sau khi va chạm, ông B điều trị ở nhiều nơi với chi phí tổng cộng 190.343.420 đồng (chưa trừ 10.000.000 đồng ông H đã đưa), cụ thể như sau:

- Tiền thuốc theo toa 13.071.420 đồng.

- Tiền ăn cho ông Lý B và người chăm sóc trong thời gian điều trị 03 tháng (mỗi người 150.000 đồng/ngày) tổng cộng là 27.000.000 đồng.

- Tiền sữa nuôi bệnh 2.400.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ).

- Tiền xe lên xuống tái khám điều trị bệnh 6.792.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ), gồm:

+ Tiền xe đi tái khám tại Bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng từ ngày 23/3/2016 đến ngày 04/4/2016 là 12 ngày, tiền xe 07 chuyến với hai người mỗi lần di chuyển là 28.000 đồng/người, tổng cộng 392.000 đồng.

+ Tiền xe 06 lần đi khám tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi lần đi là 280.000 đồng/người, tổng số tiền 3.200.000 đồng.

+ Tiền xe 04 lần đi tái khám tại Đồng Nai với mỗi lần 400.000 đồng/người, tổng cộng 3.200.000 đồng.

+ Tiền xe 15 lần đi làm việc với Công an huyện Mỹ Xuyên, mỗi lần 200.000 đồng với số tiền 3.000.000 đồng.

+ Tiền sữa chữa xe máy hư hỏng tạm tính là 8.000.000 đồng (xe đang tạm giữ tại Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng).

- Tiền nhà trọ 01 tháng tại Đồng Nai 2.000.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ).

- Tiền công lao động cho người bệnh trong thời gian 180 ngày, mỗi ngày thu nhập 300.000 đồng với số tiền 54.000.000 đồng. Trước đây ông B làm thợ sữa xe Hon đa tại nhà có thu nhập 300.000 đồng/ngày.

- Tiền công lao động cho người nuôi bệnh trong thời gian 180 ngày, mỗi ngày thu nhập 50.000 đồng với số tiền 9.000.000 đồng. Do bà Sơn Thị Tuyết H là vợ ông B trực tiếp nuôi bệnh. Trước đây bà H bán tạp hóa tại nhà thu nhập 50.000 đồng/ngày. Từ ngày xảy ra tai nạn thì bà H chỉ nghĩ bán 45 ngày còn các ngày khác vẫn buôn bán bình thường.

- Tiền tổn thất tinh thần 65.000.000 đồng.

Ông Lý B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Thạch Hoàng H và ông Phạm Quốc T cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Lý B số tiền 190.343.420 đồng.

Ông Thạch Hoàng H trình bày: Ông H thống nhất với lời trình bày của phía ông Lý B về thời gian xảy ra tai nạn và phương tiện, người điều khiển phương tiện giao thông. Ông H cho rằng nguyên nhân xảy ra tai nạn là do ông B không giữ khoảng cách an toàn nên đâm vào bên phải đuôi xe tải 83C-KHB.SM do ông H điều khiển. Sau khi tai nạn xảy ra, ông H có hỗ trợ ông B 10.000.000 đồng và tại buổi hòa giải ngày 11/5/2016 của Công an huyện Mỹ Xuyên, ông H đồng ý hỗ trợ ông B 40.000.000 đồng, nhưng do phía ông B không đồng ý nhận nên ông H không hỗ trợ nữa.

Ông Thạch Hoàng H không đồng ý bồi thường số tiền 190.343.420 đồng cho ông Lý B vì lỗi thuộc về ông B.

Ông Phạm Quốc T trình bày: Ông T là chủ sở hữu xe ô tô tải 83C-KHB.SM. Vào ngày 23/3/2016, ông Thạch Hoàng H điều khiển ô tô này va chạm với xe mô tô 83FD-BKMT do ông Lý B điều khiển. Đến ngày 13/5/2016, ông T có đưa cho ông H 10.000.000 đồng để hỗ trợ cho ông B. Lúc ông B nằm viện, ông T có vào thăm và hứa với ông B nếu phía bảo hiểm có thanh toán cho ông T thì ông T sẽ cho ông B khoản tiền đó, nhưng kết quả giải quyết vụ tai nạn giao thông xác định lỗi thuộc về ông B nên bên bảo hiểm không chi trả tiền cho ông T nên ông không có tiền cho ông B.

Ông T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông B vì lỗi thuộc về ông B.

- *Bà Sơn Thị Tuyết H trình bày:* Xe mô tô biển kiểm soát 83F-4018 do bà H đứng tên nhưng đây là tài sản chung của vợ chồng bà H với ông Lý B nên ông B yêu cầu ông H và ông T bồi thường tiền sửa chữa xe là sự thống nhất của vợ chồng bà H. Bà H không yêu cầu ông B bồi thường tiền sửa xe mô tô này.

Sự việc được Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DS-ST ngày 01/9/2020 đã quyết định không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lý B, ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 14/9/2020, ông Lý B kháng cáo bản án trên và yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía ông B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung đơn kháng cáo; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng ông H đồng ý hỗ trợ ông B 10.000.000 đồng và ông T đồng ý hỗ trợ 20.000.000 đồng.

Vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lý B cho rằng Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng kết luận lỗi thuộc về ông B là chưa đủ căn cứ, vì ông H cũng có lỗi do không có giấy phép lái xe khi xảy ra tai nạn và theo Sơ đồ hiện trường thì bánh xe bên phải của xe ô tô nằm trên làn đường dành cho xe gắn máy và xe thô sơ nên đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của ông B.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm về nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lý B và áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của ông H và ông T về việc tự nguyện hỗ trợ tiền cho ông B tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến phát biểu và đề nghị của Luật sư, Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của nguyên đơn phù hợp quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người làm chứng là ông Hứa Minh T1 vắng mặt nhưng đã có lời khai trực tiếp với Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông T1.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn thì thấy:

[3.1] Ngay sau khi tai nạn xảy ra, vào ngày 23/3/2016 Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, cơ động Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã lập Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản khám nghiệm phương tiện, theo đó cả 02 xe di chuyển từ tỉnh Sóc Trăng về hướng tỉnh Bạc Liêu; Xe ô tô 83C-KHB.SM có đầu quay về hướng Nam (đi tỉnh Bạc Liêu), đuôi quay về hướng Bắc (đi tỉnh Sóc Trăng) và chốt khóa nắp thùng xe phía sau bên phải bị trầy, cửa bảo vệ phía sau xe bên phải bị trầy và cong từ sau về trước, còn tay cầm bên trái xe gắn máy 83FD-BKMT có vết trầy và móp thủng từ ngoài vào trong; Từ trục sau bên phải của xe ô tô 83C-KHB.SM đo 2,20m về hướng Bắc là trục trước xe gắn máy 83FD-BKMT, từ gác chân trước bên phải của xe gắn máy 83FD-BKMT đo 5,20m về hướng Bắc hiện trường là vết cày không liên tục trên mặt lộ dài 5,20m nên đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa 02 xe là cửa bảo vệ phía sau bên phải xe ô tô 83C-KHB.SM và tay cầm bên trái xe gắn máy 83FD-BKMT.

[3.2] Đến ngày 06/5/2016, Tổ khám nghiệm vụ va chạm giao thông đường bộ Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng kết luận ông Lý B "không giữ khoảng cách an toàn để xảy ra va chạm với xe chạy liền trước" gây tai nạn giao thông theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt là phù hợp kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện.

[3.3] Đồng thời, theo yêu cầu của ông B, vào ngày 24/12/2020 Tòa án đã xác minh đối với ông Hứa Minh T1 và được Tiến trình bày "*Tôi không trực tiếp chứng kiến tai nạn xảy ra giữa ông Lý B và ông Thạch Hoàng H xảy ra vào ngày 23/3/2016 nên tôi không biết rõ là do ai và nguyên nhân nào xảy ra tai nạn*". Cùng ngày, Tòa án còn tiến hành lấy lời khai của người trực tiếp đưa Lý B vào bệnh viện là ông An P thì ông P cho biết "…*Vào thời điểm xảy ra tai nạn thì tôi không có mặt, tuy nhiên khi tôi giao đồ về thì thấy ông H đang bồng ông Lý B, do lúc đó tôi không có xe nên tôi lấy xe chở ông Lý B đi bệnh viện đa khoa Thạnh Trị, lúc đó tôi chở bằng xe tải, trong lúc phụ ông H đưa ông Lý B lên xe thì tôi thấy ông Lý B có mùi rượu*…".

[3.4] Từ những phân tích trên, có cơ sở xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giữa giữa xe mô tô 83FD-BKMT do ông B điều khiển và xe ô tô 83C-KHB.SM do ông H điều khiển là do lỗi của ông B. Theo quy định tại khoản 2 Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác"* nên án sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B là có căn cứ. Sau khi kháng cáo, ông B cũng không

cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông B.

[4] Xét ý kiến của vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông B, thì thấy:

[4.1] Từ trục sau bên phải của xe ô tô 83C-KHB.SM đến điểm đầu của vết cày (hướng Bắc) là hơn 7,20m nên không xác định được điểm đụng của 02 phương tiện. Nên ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông B cho rằng ông H cũng có lỗi dẫn đến vụ tai nạn do trục bên phải của xe ô tô nằm trên làn đường dành cho xe gắn máy là chưa có cơ sở chấp nhận.

[4.2] Đồng thời, tại Công văn số 383/CV-PC08 ngày 15/12/2020, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cho biết vào ngày 21/3/2016 ông H bị cơ quan này lập biên bản vi phạm hành chính lỗi điều khiển xe ô tô tải 83C-KHB.SM chở hàng vượt quá tải trọng cho phép tham gia giao thông và bị tạm giữ giấy phép lái xe số 940099000908 hạng A1, C (có giá trị đến ngày 05/8/2020) và hẹn đến ngày 27/3/2016 giải quyết. Ngày 07/4/2016 ông H đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 488 với hình thức xử phạt chính bằng tiền 7.500.000 đồng và phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép lái xe số 940099000908 hạng C thời hạn 03 tháng (từ ngày 28/3/2016 đến ngày 28/6/2016). Vào ngày 28/6/2016, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng đã trả lại giấy phép lái xe số 940099000908 cho ông H. Theo khoản 7 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 thì "Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì có thể bị tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt. Việc tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong thời gian chờ ra quyết định không làm ảnh hưởng quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề của cá nhân, tổ chức đó" nên vào ngày tai nạn xảy ra (23/3/2016), ông H vẫn quyền có sử dụng giấy phép lái xe số 940099000908. Vì vậy, ý kiến của Luật sư cho rằng ông H có lỗi do không có giấy phép lái xe khi xảy ra tai nạn cũng không được chấp nhận.

[5] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông Thạch Hoàng H đồng ý hỗ trợ ông Lý B 10.000.000 đồng và ông Phạm Quốc T đồng ý hỗ trợ 20.000.000 đồng, nhận thấy việc hỗ trợ này là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận và áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lý B phải chịu 300.000 đồng, nhưng do ông B khởi kiện yêu cầu bồi thường về sức khỏe và có yêu cầu được miễn án

phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông B được miễn nộp khoản tiền này theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

I. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lý B.

II. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Áp dụng vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 373, Điều 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584 và Điều 585 của Bộ luật dân sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các điểm b, d tiểu mục 1.3 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại sức khoẻ của nguyên đơn ông Lý B đối với bị đơn ông Thạch Hoàng H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Quốc T.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Thạch Hoàng H về việc hỗ trợ ông Lý B số tiền 10.000.000 đồng và ông Phạm Quốc T hỗ trợ ông Lý B số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lý B không phải nộp.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lý B được miễn nộp 300.000 đồng; trả lại cho ông Lý B 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0005552 ngày 15/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND T. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS H. Mỹ Xuyên;
- TAND H. Mỹ Xuyên, T. Sóc Trăng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Khương